

Bản án số: 11/2025/HS-ST  
Ngày 31/12/2025

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN QUÂN SỰ KHU VỰC QUÂN KHU 1**

**- Thành phần Hội đồng xét xử (HĐXX) sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Trung tá Đặng Thanh Hùng.

*Các Hội thẩm quân nhân:*

Trung tá Nguyễn Văn Năng;

Thiếu tá Nguyễn Tiến Phong;

**- Thư ký phiên toà:** Đại úy Phạm Xuân Sơn, Thư ký Toà án quân sự Khu vực Quân khu 1.

**- Đại diện Viện kiểm sát quân sự Khu vực 12 tham gia phiên toà:** Đại úy Nguyễn Thị Thu Thủy, Thượng úy Nguyễn Ngọc Dũng, Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 12 năm 2025, tại Phòng xử án Tòa án quân sự Khu vực Quân khu 1, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 13/2025/TLST-HS ngày 26 tháng 11 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2025/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 12 năm 2025 đối với bị cáo:

**Hoàng Xuân H**, sinh ngày 15 tháng 9 năm 1971 tại tỉnh Thái Nguyên; nơi cư trú: Tổ dân phố Đ, phường P, tỉnh Thái Nguyên; số định danh cá nhân: 019071010480; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 1; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn L và bà Trương Thị V; chung sống như vợ chồng với Lãng Thị T và có 03 con (con lớn nhất sinh năm 1991 đã chết, con nhỏ nhất sinh năm 1997); tiền án: 01 tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Bản án số 145/2021/HSST ngày 12/11/2021 của Toà án nhân dân huyện Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 24 tháng tù, ngày 07/9/2023 bị cáo H chấp hành xong án phạt tù, chưa được xoá án tích; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 28/7/2010 bị Toà án nhân dân huyện Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội “Đánh bạc”, đã được xoá án tích; bị tạm giữ từ ngày 10/8/2025 đến ngày 19/8/2025, tạm giam từ ngày 19/8/2025 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Quân khu A; có mặt.

**Bị hại:** Công ty TNHH MTV X, mìn, vật nổ 319, Tổng công ty C, địa chỉ: Số A N, phường B, thành phố Hà Nội; người đại diện theo pháp luật: Ông Phí Văn T1; cấp bậc: Trung tá; chức vụ: Giám đốc; vắng mặt.

*Người đại diện theo ủy quyền của bị hại:* Anh Đỗ Văn M; sinh ngày 12/01/1983; chức vụ: Đội trưởng đội thi công số 1; số định danh cá nhân: 034083001303; nơi công tác: Công ty TNHH MTV X, mìn, vật nổ 319, Tổng công ty C; nơi cư trú: Xã L, tỉnh Hưng Yên; có mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Bà Lương Thị T2; sinh ngày 01/12/1962; số định danh cá nhân: 019062003804; nghề nghiệp: Lao động tự do; nơi cư trú: Tổ dân phố C, phường P, tỉnh Thái Nguyên; vắng mặt.

2. Chị Lăng Thị T; sinh ngày 15/9/1975; số định danh cá nhân: 019175013203; nghề nghiệp: Lao động tự do; nơi cư trú: Tổ dân phố Đ, phường P, tỉnh Thái Nguyên; vắng mặt.

*Người làm chứng:* Lưu Văn T3; có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ các ngày 06,07,08, 09/8/2025 lợi dụng trời tối, vắng người qua lại bị cáo Hoàng Xuân H đi xe mô tô biển kiểm soát (BKS): 20H1-494.27 mang theo hai đoạn dây, 01 cờ lê, 4 lần thực hiện hành vi trộm cắp các tấm chống chói trên dải phân cách tại khu vực Km 1+40 tuyến đường liên kết vùng nhánh 2 thuộc xóm N, xã T, tỉnh Thái Nguyên. Khi đến nơi bị cáo H sử dụng cờ lê tháo các bu lông, đai ốc của tấm chống chói, 3 lần trộm cắp chót lọt được 06 tấm chống chói bê buộc vào xe mô tô chở đi bán tại cửa hàng mua phế liệu của bà Lương Thị T2 địa chỉ tổ dân phố C, phường P, tỉnh Thái Nguyên với giá 8.000 đồng/kg lấy tiền chi tiêu cá nhân; lần thứ 4 đang thực hiện hành vi trộm cắp thì bị phát hiện bắt giữ cụ thể:

Lần 01: Khoảng 19 giờ ngày 06/8/2025 bị cáo H trộm cắp được 02 tấm chống chói bán được 320.000 đồng. Theo kết luận định giá tài sản 02 tấm chống chói mạ kẽm bị cáo đã trộm cắp có giá trị là 703.400 đồng.

Lần 02 và lần 03: Khoảng 19 giờ ngày 07 và 08/8/2025 bị cáo H mỗi ngày trộm được 02 tấm chống chói bán cho bà T2 được số tiền là 320.000 đồng/lần. Theo kết luận định giá tài sản 02 tấm chống chói mạ kẽm bị cáo đã trộm cắp mỗi lần đều có giá trị là 703.400 đồng.

Lần 4: Khoảng 19 giờ ngày 09/8/2025 bị cáo H trộm được 03 tấm chống chói bê gần chỗ để xe mô tô và quay lại tháo 02 ốc vít trên tấm thứ 4 thì bị nhân viên của Công ty xử lý bom, mìn, vật nổ 319, Tổng công ty C bắt giữ giao cho Công an xã T, tỉnh Thái Nguyên. Theo kết luận định giá tài sản 04 tấm chống chói mạ kẽm bị cáo đã trộm cắp có giá trị là 1.406.800 đồng.

Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Xuân H khai: Do biết tuyến đường liên kết vùng tại khu vực xóm N, xã T, tỉnh Thái Nguyên đang thi công, buổi tối thường vắng không có người qua lại nên bị cáo có ý định đi trộm đồ, bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Tối các ngày từ 06 đến 09/8/2025 bị cáo điều khiển xe máy BKS 20H1-494.27 mang theo 01 cờ lê; 02 dây buộc sau xe đi đến tuyến đường liên kết vùng

thuộc xóm N, xã T, tỉnh Thái Nguyên để trộm đồ. Bị cáo 3 lần đi trộm cắp đều để xe máy ở bãi đất trống bên cạnh đường và đi bộ ra dải phân cách dùng cờ lê tháo các bu lông, đai ốc tháo trộm được 06 tấm chống chói mang đi bán được 960.000 đồng; lần thứ 4 đi trộm cắp thì bị bắt giữ cụ thể:

Lần 01: Khoảng 19 giờ ngày 06/8/2025 bị cáo trộm cắp được 02 tấm chống chói buộc lên sau yên xe và điều khiển đến cửa hàng phế liệu của Lương Thị T2 cân được 40 kg thống nhất giá 8.000 đồng/kg, bị cáo nhận về 320.000 đồng, số tiền này bị cáo chi tiêu cá nhân hết.

Lần 02: Khoảng 19 giờ ngày 07/8/2025 bị cáo tiếp tục trộm được 02 tấm chống chói đem bán cho bà T2 được số tiền là 320.000 đồng và chi tiêu cá nhân hết.

Lần 03: Khoảng 19 giờ ngày 08/8/2025 bị cáo trộm được 02 tấm chống chói đem bán được 320.000 đồng cho bà T2, trên đường về đến đoạn đường thuộc đường liên kết vùng xóm N, xã T, tỉnh Thái Nguyên bị cáo mua của một người đàn ông lạ 200.000 đồng ma túy và mang về nhà sử dụng, số tiền còn lại bị cáo chi tiêu cá nhân hết.

Lần 4: Khoảng 19 giờ ngày 09/8/2025 bị cáo đã trộm được 03 tấm chống chói mang để gần vị trí đỗ xe máy và tiếp tục tháo 02 ốc vít trên tấm thứ 4 thì bị lực lượng tuần đường bắt giữ giao cho Công an xã T, tỉnh Thái Nguyên.

Tại phiên tòa anh Đỗ Văn M khai: Trong khoảng thời gian từ ngày 06/8/2025 đến ngày 09/8/2025 trên tuyến đường liên kết vùng nhánh 2 thuộc địa phận xóm N, xã T, tỉnh Thái Nguyên công ty bị mất trộm 15 tấm chống chói mỗi tấm có kích thước (178x70) cm, các tấm chống chói này không phải hàng đặc chủng. Công ty đã nhận lại 09 tấm, khắc phục 01 tấm bị tháo rời 02 ốc vít mà bị cáo H trộm cắp và không yêu cầu ai bồi thường các chi phí, đề nghị xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra và đơn xin vắng mặt của bà Lương Thị T2 thể hiện: Trong các ngày 06, 07, 08/8/2025 tôi mua 06 tấm kim loại của một người đàn ông đi đường tổng số tiền là 960.000 đồng với giá 8.000 đồng/kg, ngày 09/8/2025 khi công an đến nhà tôi làm việc mới biết 06 tấm kim loại tôi mua là của bị cáo H trộm cắp bán cho tôi. Tôi không biết H trộm cắp như thế nào, do hoàn cảnh gia đình bị cáo H khó khăn nên tôi không yêu cầu H phải trả tôi số tiền 960.000 đồng, tôi cho bị cáo số tiền đó.

Trong quá trình điều tra và đơn xin vắng mặt của chị Lăng Thị T thể hiện: Tôi và anh Hoàng Xuân H ở với nhau như vợ chồng từ năm 1989 đến nay nhưng không đăng ký kết hôn. Các ngày từ 06 đến 09/8/2025 anh H mượn xe máy BKS 20H1-494.27 của tôi đi ra ngoài, tôi không biết việc anh H lấy xe máy của tôi đi trộm cắp, cho đến khoảng 21 giờ ngày 09/8/2025 khi công an xã T, tỉnh Thái Nguyên báo anh H bị bắt giữ vì trộm cắp tài sản tại tuyến đường liên kết vùng thuộc xóm N, xã T, tỉnh Thái Nguyên.

Tại phiên tòa anh Lưu Văn T3 khai: Buổi tối ngày 09/8/2025 tôi cùng một số cán bộ nhân viên của Tổng công ty C tổ chức tuần tra kiểm soát đến Km 1+40 tuyến đường liên kết vùng thuộc xóm N, xã T, tỉnh Thái Nguyên phát hiện 01 người nam giới sau này mới biết là Hoàng Xuân H đang có hành vi trộm cắp các

tấm chống chói lắp đặt trên hàng rào dải phân cách cứng. Chúng tôi giữ H lại và trình báo công an xã T, tỉnh Thái Nguyên để giải quyết.

Biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm lập hồi 15 giờ 00 phút ngày 08/8/2025 tại Công an xã T, tỉnh Thái Nguyên và Biên bản sự việc lập hồi 20 giờ ngày 09/8/2025 thể hiện: Hoàng Xuân H đang trộm tại Km 1+40 tuyến đường liên kết vùng nhánh 2 thuộc xóm N, xã T, tỉnh Thái Nguyên được 03 tấm chống chói mạ kẽm nhúng nóng để gắn xe mô tô BKS 20H1-494.27 cách vị trí bị mất trộm khoảng 30 mét và 01 tấm chống chói mạ kẽm khác bị tháo rời 02/04 bu lông đai ốc.

Biên bản xác định hiện trường lập hồi 11 giờ 00 phút ngày 10/8/2025 do Cơ quan Điều tra hình sự Khu vực 1 các tổ chức sự nghiệp Bộ C thể hiện: Hiện trường xảy ra vụ trộm cắp tài sản tại Km 1+40 đường liên kết vùng thuộc xóm N, xã T, tỉnh Thái Nguyên bị mất trộm 10 tấm chống chói mạ kẽm nhúng nóng, vị trí không liền nhau mà rải rác khoảng 39 m, trong đó có 09 tấm do bị cáo H trộm cắp; 01 tấm chưa xác định được đối tượng; 01 tấm bị cáo H tháo rời 02 ốc vít nhưng vẫn còn gắn trên thanh kim loại của dải phân cách.

Biên bản xác định hiện trường lập hồi 16 giờ ngày 25/9/2025 do Cơ quan Điều tra hình sự Khu vực 1 các tổ chức sự nghiệp Bộ C thể hiện: Tại Km 2+100 đường liên kết vùng thuộc xóm N, xã T, tỉnh Thái Nguyên bị mất trộm 05 tấm chống chói mạ kẽm nhúng nóng.

Kết luận định giá tài sản số 1809/KL-HĐĐG ngày 17/8/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự UBND tỉnh T xác định: Giá trị của 01 tấm chống chói mạ kẽm nhúng nóng, kích thước (178x70) cm đã qua sử dụng tại thời điểm tháng 8/2025 là 351.700 đồng/tấm; giá trị của 10 tấm chống chói mạ kẽm nhúng nóng, kích thước (178x70) cm đã qua sử dụng tại thời điểm tháng 8/2025 là 3.517.000 đồng. Các tấm chống chói mạ kẽm nhúng nóng kích thước (178x70) cm đã qua sử dụng bị cáo H trộm cắp các ngày từ 06 đến 09/8/2025 được định giá như sau: 02 tấm trộm ngày 06/8/2025 tại thời điểm tháng 8/2025 là 703.400 đồng; 02 tấm trộm ngày 07/8/2025 tại thời điểm tháng 8/2025 là 703.400 đồng; 02 tấm trộm ngày 08/8/2025 tại thời điểm tháng 8/2025 là 703.400 đồng; 04 tấm trộm ngày 09/8/2025 tại thời điểm tháng 8/2025 là 1.406.800 đồng;

Biên bản sự việc do Công an xã T, tỉnh Thái Nguyên lập hồi 20 giờ 30 phút ngày 09/8/2025 thể hiện: Tạm giữ của Hoàng Xuân H 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn xanh - trắng, biển kiểm soát 20H1-494.27 và 01 chiếc cờ lê có tổng chiều dài 22,5 cm; bằng kim loại, màu trắng bạc; trên thân có ký hiệu số 19 ở hai đầu, ở giữa có ký hiệu AA EW1919.

Tại Cáo trạng số 01/CT-VKSQSKV12 ngày 25/11/2025 của Viện kiểm sát quân sự Khu vực 12 truy tố Hoàng Xuân H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự (BLHS). Tranh luận tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung quyết định truy tố và đề nghị HĐXX:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Xuân H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Hoàng Xuân H từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Lương Thị T2 không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 960.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS) đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc cờ lê dài 22,5 cm; 01 đoạn dây chun màu đen dài 3,4m; 01 đoạn dây thừng màu đỏ dài 4,2 m.

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh - trắng, BKS 20H1-494.27 cho chủ sở hữu Lăng Thị T.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Bị cáo Hoàng Xuân H nhất trí với quan điểm của Kiểm sát viên. Đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện theo uỷ quyền của bị hại nhất trí với quan điểm của Kiểm sát viên, không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại, đề nghị HĐXX xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật.

Nói lời sau cùng bị cáo biết hành vi của mình là sai, xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Công an xã T, tỉnh Thái Nguyên; Cơ quan Điều tra hình sự Khu vực 1 các tổ chức sự nghiệp Bộ C, Điều tra viên; Viện kiểm sát quân sự Khu vực 12, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo; đại diện theo uỷ quyền của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Như vậy, có cơ sở để khẳng định các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của đại diện theo uỷ quyền của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, do đó HĐXX có đủ căn cứ để kết luận: Trong các ngày từ 06 đến 09/8/2025 lợi dụng đêm tối, vắng người qua lại bị cáo Hoàng Xuân H đã 04 lần thực hiện hành vi trộm cắp 10 tấm chông chói mạ kẽm tại Km 1+40 tuyến đường liên kết vùng nhánh 2 thuộc xóm N, xã T, tỉnh Thái Nguyên của Công ty TNHH MTV X, mìn, vật nổ 319, Tổng Công ty C bán 06 tấm

được 960.000 đồng chi tiêu cá nhân hết. Theo kết luận định giá tài sản tổng trị giá tài sản bị cáo H đã trộm cắp là 3.517.000 đồng. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS. Do đó đề nghị của Viện kiểm sát quân sự Khu vực 12 là có căn cứ.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 07/9/2021 bị cáo Hoàng Xuân H bị Toà án nhân dân huyện Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma tuý”, ngày 07/9/2023 chấp hành xong hình phạt tù. Bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản vào các ngày từ 06 đến 09/8/2025 khi chưa được xoá án tích. Do vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Bị cáo 4 lần thực hiện hành vi phạm tội “Trộm cắp tài sản” nhưng mỗi lần phạm tội đều không đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Về trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm đến tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất an toàn và ảnh hưởng đến tiến độ thi công trên tuyến đường liên kết vùng tại xã T, tỉnh Thái Nguyên. Bản thân bị cáo đã 02 lần bị kết án nhưng không lấy đó làm bài học mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội thể hiện ý thức coi thường pháp luật.

Xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm, hậu quả của hành vi phạm tội trong vụ án, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. HĐXX xét thấy cần áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo Hoàng Xuân H ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội để giáo dục, cải tạo bị cáo. Thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam được trừ vào thời hạn chấp hành hình phạt tù, cứ 01 ngày tạm giữ, tạm giam bằng 01 ngày tù.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 BLHS quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”. Do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền, tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định; điều kiện kinh tế gia đình khó khăn. Do đó, HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về bồi thường thiệt hại:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 48 BLHS; khoản 1 các Điều 584, Điều 585, Điều 586; Điều 589 BLDS buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại do hành vi của mình gây ra cho bị hại và trả lại tài sản cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án.

Căn cứ Điều 194 BLDS; Công văn số 233/TANDTC-PC ngày 01/10/2019 của Toà án nhân dân tối cao:

Ghi nhận bị hại Công ty TNHH MTV X, mìn, vật nổ 319, Tổng công ty C không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại.

Ghi nhận người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Lương Thị T2 không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 960.000 đồng đã bỏ ra để mua 06 tấm chống chói mà cho bị cáo số tiền trên.

[5] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo H quá trình điều tra cơ quan điều tra đã xác minh không thuộc trường hợp quy định tại Điều 256a BLHS và đã đề nghị Công an phường P, tỉnh Thái Nguyên xử phạt vi phạm hành chính. Ngày 19/11/2025 Công an phường P, tỉnh Thái Nguyên đã ra thông báo số 15/TB-CAPT thông báo về việc xử phạt vi phạm hành chính đối với Hoàng Xuân H về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, do vậy HĐXX không xem xét.

Đối với đối tượng bán ma túy cho bị cáo Hoàng Xuân H, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, rà soát nhưng không thu thập được thông tin, tài liệu nào về đối tượng này nên HĐXX không có cơ sở xem xét.

Đối với hành vi của bà Lương Thị T2 mua 06 tấm chống chói mà bị cáo H mang đến bán. Quá trình điều tra và tại phiên toà xác định bị cáo H chỉ thống nhất về giá bán theo giá phế liệu, không nói cho bà T2 biết những tài sản trên là do trộm cắp mà có, bà T2 không biết nguồn gốc các tấm chống chói đó ở đâu. Các tấm chống chói không phải hàng hóa đặc chủng, trên bề mặt không có ký hiệu riêng biệt gì. Xét thấy không có cơ sở xác định bà Lương Thị T2 đồng phạm với bị cáo H hay phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” nên HĐXX không xem xét.

Đối với hành vi cho bị cáo mượn xe mô tô BKS 20H1-494.27 của chị Lăng Thị T, quá trình điều tra và tại phiên toà xác định chị T không bàn bạc trao đổi, không biết H sử dụng xe mô tô để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Do vậy không có cơ sở xác định chị T đồng phạm với H và không có dấu hiệu của tội phạm khác, nên HĐXX không xem xét.

Đối với 01 tấm chống chói mạ kẽm nhúng nóng kích thước (178x70) cm bị mất tại Km 1+40 và 05 tấm chống chói mạ kẽm nhúng nóng kích thước (178x70) cm bị mất tại Km 2+100 tại tuyến đường liên kết vùng thuộc xã T, tỉnh Thái Nguyên. Cơ quan Điều tra hình sự Khu vực 1 các Tổ chức sự nghiệp, Bộ C đã ra quyết định tách hành vi và tài liệu liên quan trong vụ án hình sự để giải quyết nguồn tin về tội phạm theo quy định của pháp luật, do vậy HĐXX không đặt ra xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với xe mô tô BKS 20H1-494.27 bị cáo H dùng làm phương tiện phạm tội quá trình điều tra và xác minh tại phiên toà xe mô tô đứng tên chị Lăng Thị Thanh M1 bằng tiền cá nhân vào năm 2019 làm phương tiện duy nhất để đi lại. Bị cáo H là người không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập nên không có tài sản góp chung để mua xe cùng chị T, bị cáo Hoàng Xuân H và chị Lăng Thị T không có giấy đăng ký kết hôn nên không được pháp luật công nhận là vợ chồng hợp pháp do vậy xác định xe mô tô trên là tài sản riêng của chị T. Khi mượn xe bị

cáo H không nói lấy xe đi trộm cắp, chị T không biết việc bị cáo H dùng xe mô tô của mình làm phương tiện phạm tội.

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp chị Lăng Thị T 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh - trắng, BKS 20H1-494.27, số khung 3911KY119761; số máy JA39E0976157 theo biên bản sự việc do Công an xã T, tỉnh Thái Nguyên lập hồi 20 giờ 30 phút ngày 09/8/2025 và biên bản giao, nhận hồ sơ vụ án lập hồi 10 giờ 30 phút ngày 10/8/2025 tại Công an xã T, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy 01 chiếc cờ lê dài 22,5 cm bằng kim loại, màu trắng bạc, trên thân có ký hiệu số 19 ở hai đầu, ở giữa có ký hiệu AAEW1919; 01 đoạn dây cao su màu đen dài 3,4 m; 01 đoạn dây thừng màu đỏ dài 4,2 m là công cụ bị cáo H sử dụng để trộm cắp tài sản theo biên bản sự việc do Công an xã T, tỉnh Thái Nguyên lập hồi 20 giờ 30 phút ngày 09/8/2025 và biên bản giao, nhận hồ sơ vụ án lập hồi 10 giờ 30 phút ngày 10/8/2025 tại Công an xã T, tỉnh Thái Nguyên.

Ghi nhận Cơ quan Điều tra hình sự Khu vực 1 các Tổ chức sự nghiệp, Bộ C đã trả lại 09 tấm chống chói mạ kẽm nhúng nóng cho Công ty TNHH MTV X, mìn, vật nổ 319, Tổng Công ty C, Bộ C đúng quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Luật phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 của Quốc hội; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án bị cáo Hoàng Xuân H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên, căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 260 BLTTHS;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

#### **1. Về hình sự:**

Tuyên bố bị cáo Hoàng Xuân H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Hoàng Xuân H 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 10/8/2025).

#### **2. Về bồi thường thiệt hại:**

Ghi nhận bị hại Công ty TNHH MTV X, mìn, vật nổ 319, Tổng công ty C không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Lương Thị T2 không yêu cầu bị cáo trả lại mà cho bị cáo số tiền 960.000 (chín trăm sáu mươi nghìn) đồng.

#### **3. Về xử lý vật chứng:**

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp chị Lăng Thị T 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS 20H1-494.27 theo biên bản sự việc do Công an xã T, tỉnh Thái Nguyên lập hồi 20 giờ 30 phút ngày 09/8/2025 và biên bản giao, nhận hồ sơ vụ án lập hồi 10 giờ 30 phút ngày 10/8/2025 tại Công an xã T, tỉnh Thái Nguyên.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy 01 chiếc cò lê; 01 đoạn dây cao su; 01 đoạn dây thừng theo biên bản sự việc do Công an xã T, tỉnh Thái Nguyên lập hồi 20 giờ 30 phút ngày 09/8/2025 và biên bản giao, nhận hồ sơ vụ án lập hồi 10 giờ 30 phút ngày 10/8/2025 tại Công an xã T, tỉnh Thái Nguyên.

#### **4. Về án phí:**

Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 BLTTHS, bị cáo Hoàng Xuân H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

#### **5. Quyền kháng cáo đối với bản án:**

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (31/12/2025) đối với bị cáo, bị hại và trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án này lên Toà án quân sự Quân khu 1./.

#### **Nơi nhận:**

- Phòng GDKT/TAQSTW;
- Văn phòng/TAQSTW (Qly. LLTP);
- VKSQSQK1;
- VKSQSKV12;
- PTHAQK1;
- CQTHAHSQK1;
- CQĐTHSKV1 các TCSN, BQP;
- Trại TGQK1;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QL, NVLQĐVA (02b);
- Hồ sơ vụ án (02b);
- Lưu: Hồ sơ THAHS; H14b.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trung tá Đặng Thanh Hùng**